Những ngày mưa cũ

Tiếng nước chảy đột ngột xuống cái xô bằng nhựa làm Hùng giật mình thức giấc. Trong cái yên tĩnh êm ả của ban đêm, tiếng động đoảng vị, không đúng lúc này như ầm ỷ muốn khua những người trong nhà thức dậy.

'*Chắc là mưa đêm từ nóc nhà bị dột rơi xuống'*. Hùng thầm nghĩ. Đã lâu lắm rồi, chàng không còn cái thói quen giật mình thức giấc nửa khuya. Đã lên giường nằm là chàng ngủ thẳng giấc tới sáng. Trong cái khí hậu ôn đới của châu Âu, cái lạnh ban đêm làm con người dễ ngủ hơn trong bầu không khí nóng ẩm nhiệt đới.

Nằm yên trong cái bóng tối bao trùm cả căn phòng nhỏ, Hùng chợt ý thức được là chàng đang nằm trong căn phòng cũ của cha chàng, ở Tân-Định. Căn nhà mà năm nào, ông bà nội Hùng đã tốn bao công sức để xây lên. Trong cái trạng thái nửa tỉnh, nửa thức đó, tiếng nước mưa tí tách làm Hùng gợi nhớ đến những đêm mưa năm cũ.

Lúc Hùng còn nhỏ, sau một ngày nô đùa thoả thích, nằm trên giường, chăn ấm, nệm êm, Hùng cảm thấy sự ấm cúng của gia đình là bao la. Nhất là những đêm nghe tiếng mưa rơi bên ngoài. Tiếng rơi rả rích đều đều của mưa trên nóc nhà như những điệp khúc bất tận. Thỉnh thoảng, có những hạt mưa tụ từ trên mái nhà rơi xuống vũng nước bên dưới, gây tiếng động khác thường hơn những giọt mưa khác. Trong cái tiếng mưa rơi đều đều đó, thỉnh thoảng lại chen vào tiếng gõ lắc cắc bởi hai miếng gỗ của người rao bán mì, hoành thánh ngoài đường. Tiếng động như theo chân kẻ bán hàng, từ đàng xa tới, đi ngang nhà rồi xa dần về đầu phố, càng làm tăng thêm vẻ cô quạnh của ban đêm.

'*Ngày xưa, sao cái gì cũng nhẹ nhàng, êm đềm quá'* chàng nhắm mắt đắm chìm trong suy nghĩ.

Kỷ niệm cũ nào cũng đẹp trong tâm tưởng, nhất là những kỷ niệm thời ấu thơ, tuổi được gia đình nuông chiều. Càng lớn tuổi, con người càng nuối tiếc dĩ vãng. Chàng nghiệm thấy điều này đúng cho bất kỳ ở xã hội nào. Nhất là ở những nước mà sự sản xuất đã phát triển vượt bực. Khi sự tiến bộ khoa học kỹ thuật ngày càng đến cái mức độ không tưởng thì con người lại tìm cách quay về tuổi niên thiếu hay tìm về thiên nhiên. Thời mà nền công nghiệp, kỹ nghệ còn dựa vào bàn tay, sức lực của con người hơn là máy móc.

Những ngày cuối tuần trời đẹp, rảnh rỗi, Hùng thường thả bộ đi coi những khu bán đồ xưa. Chàng thấy những người bản xứ nâng niu, ngắm nghía với vẻ trìu mến những món đồ xưa như cối xay tiêu, đồng hồ, bàn ghế và thậm chí cả những món đồ chơi nho nhỏ ... được chế tạo cách đây vài chục năm hay hơn. Nhìn cử chỉ, ánh mắt của họ, chàng như thấy cả một sự luyến tiếc, thán phục về sự khéo tay của những nghệ nhân ngày xưa.

Qua món đồ, người mua như có thể hình dung về cái xã hội mà người nghệ nhân đó trải qua phần đời. Ắt hẳn là đẹp hơn bây giờ nhiều. Vì bây giờ, những vật dụng hiện đại, dù mắc đến bao nhiêu, dù bền đến bao nhiêu... cũng không thể nào so sánh được với những món đồ cũ.

Thời mà cái bối cảnh xã hội chưa làm con người trở nên ích kỷ, tàn nhẫn và vật chất như bây giờ. Khi tâm trí thoải mái, thảnh thơi, thì người nghệ nhân để hết tâm hồn vào sự sáng tạo.

Sàigòn, Tân Định, Bà Chiểu, Đa Kao... những ngày mưa gió. Ngồi trong nhà nhìn ra ngoài đường, bầu trời u ám tối sầm. Gió thổi mạnh làm tung những xác lá và tạo những cơn lốc nhỏ di chuyển. Người đi đường hối hả, hấp tấp cho xe leo lên vĩa hè, tránh mưa dưới mái hiên của những căn nhà. Mưa đến. Mưa rơi như trút hết cả lưu lượng nước xuống trần thế. Như muốn rửa sạch, cuốn trôi đi những rác rưởi, bụi bậm mà con người để lại trên hè phố. Hùng lại như thấy trước mắt chàng, hình ảnh cậu bé Hùng ngày xưa, mỗi khi thấy trời đổ mưa là tung tăng lo xếp tàu giấy. Để thả xuống dòng nước chảy cuồn cuộn theo lề đường trước khi đổ xuống những ống cống. Những cơn gió của trận mưa tạt vào mặt chàng mát lạnh. 'Nước ta có hai mùa: mùa nắng và mùa mưa'. Bài học giáo đầu thời tiểu học văng vẳng trong đầu. Nắng đã đành nhưng không hiểu sao Hùng rất thích nhìn và nghe mưa rơi. Nhất là những cơn mưa đầu mùa.

Sống ở ngoại quốc, đã nhiều năm qua, chàng không còn cái dịp nằm nghe tiếng mưa rơi như vậy nữa. Vì lẽ là mưa bên trời Tây rất nhỏ hạt, lấm tấm. Nhiều khi chưa đủ ướt đất thì mưa đã tạnh. Ở trong chung cư thì đâu có nghe gì ngoài tiếng động của láng giềng các tầng trên, tầng dưới, lịch kịch di chuyển. Tiếng mưa có nghe được đi nữa thì cũng bị lớp cửa sổ ngăn tiếng động chặn lại. Và bên trong, là lớp màn cửa sổ dày cộm. Ngăn luôn cả cái nhìn ra ngoài của người bên trong.

Ngay từ nhỏ, từ thời mà chiến tranh như chưa hề hiện hữu, đường xá còn đẹp lắm, nhỏ hẹp. Đời sống yên tĩnh, hiền hoà. Chỉ riêng đường Phan-Thanh-Giản, từ ngã tư Lê-văn-Duyệt xuống tới xa lộ, hai bên đường là những hàng cây cao lớn đến cả chục thước, um tùm lá. Cứ mỗi khi tới mùa nắng là ve sầu kêu vang dội. Từ vĩa hè tới cửa mỗi căn nhà là cả một khoảnh đất rộng. Ở bên nhà, vĩa hè như là một phần sở hữu của chủ nhà nên nhà nào có phương tiện thì lát xi măng còn không thì cứ để như vậy. Chính từ những khoảnh đất nhỏ bé này, Hùng và các bạn nhỏ thời ấy, trải qua biết bao nhiêu trò chơi thời thơ ấu: Tạc lon, dích hình, bắn bi, chọi dế, năm mười, rượt bắt, cá sấu lên bờ, ú tim... Những lon sữa bò, những hòn bi, những tấm cạc tông in hình nhem nhuốc được cắt nhỏ ra, những vỏ hộp quẹt nho nhỏ mà khi đẩy ra một đầu, đã thấy 2 cọng râu của chú dế than ngo ngoe.. cứ lởn vởn trong tâm trí Hùng.

Ú tim, cái trò chơi êm đềm thuở nhỏ ấy. Nằm trên cái giường của ba chàng, mắt nhắm nghiền lại nhưng Hùng vẫn thấy'các người bạn của những năm xưa như đang nô đùa trước mặt. Chàng dụi mắt rồi lại mở mắt ra. Bóng đêm trong phòng dày đặc, trời bên ngoài vẫn chưa sáng. Hùng nhìn vào mặt dạ quang cái đồng hồ đeo tay. Mới có 4 h sáng. Ngoài đường, tiếng xe xích lô máy, xe xích lô chở những bạn hàng ra chợ sớm bắt đầu khuấy động bầu không khí êm ả của ban mai.. Chàng nhắm mắt dỗ mình vào giấc ngủ chập chờn mới. Khổ một nỗi là mắt tuy nhắm nhưng dòng suy nghĩ vẫn cuồn cuộn chảy trôi không ngừng.

1999, chẳng còn ai chung quanh. Đã gần bốn chục năm trôi qua rồi. Bây giờ, những người bạn nhỏ thời thơ ấu nay đã tản mạn khắp bốn phương trời, những khu phố thân thương ngày xưa đang dần dà bị thay thế bởi những toà nhà mới - mà nét kiến trúc lai căng không dấu được vẻ kệch cỡm, quê mùa và thô bỉ - những khoảnh đất nhỏ đã biến mất, nhường chỗ cho đám

xe gắn máy gầm gừ nhả khói thì những trò chơi thuở ấu thời càng trở nên những hình ảnh bất hoại, không phai mờ trong tâm tư, ký ức của chàng.

Sau cơn mưa là đây đó đã thấy tơi tả xác lá, cành cây đầy trên vĩa hè. Lòng người, sau một ngày cơ cực dưới cái nắng hè, như cũng dịu đi. Lâu lâu là có vài anh chị sâu rọm từ trên cây, bò xuống, đi phiêu lưu. Chàng nhớ mãi cái cảnh một đêm nào, bà nội chàng qua hàng xóm chơi - ở bên nhà ngày ấy, hàng xóm láng giềng thân thiết lắm, qua lại nhau thăm hàng ngày - thì bà hàng xóm mắt kèm nhem, kêu to: 'Ô kìa, bà có xâu vòng cổ đẹp quá !'. Bà nội Hùng ngạc nhiên vì đâu có bao giờ đeo xâu chuỗi ?

Nhìn kỹ lại, cái xâu vòng cổ đó, màu nâu, có lông, lại biết run rẩy cử động ! Hoá ra là chú sâu róm đang nhởn nhơ đi dạo. Xui cho chú ta là rơi trên cổ áo làm bà nội chàng xém chết giấc nếu như ông nội Hùng không nhanh tay tóm chú sâu phản loạn, liệng ra bãi cỏ !

Các nhạc sĩ vĩ cầm mùa hè, sau thời gian âm thầm chuyển kiếp cũng đồng loạt từ duới đất chui lên để chuẩn bị tham dự vào bản hoà tấu nửa đêm. Lúc đó, chàng thường nằng nặc đòi ba má chàng cho chàng đi bắt dế. Ban đêm, khi đất, cỏ còn đọng những hạt mưa, đó đây đã thấy lấp loáng bóng đèn pin của những người đi bắt dế chung quanh thành Cộng-Hoà. Thành Cộng-Hoà, niềm kiêu hãnh dưới nền đệ nhất cộng hoà và bị quên lãng bởi cái gọi là Cách Mạng 1963, cỏ mọc um tùm hoang dại và trở thành giang sơn của loài dế.

Ngày ấy, ở bậc tiểu học, cứ sáng sớm độ 7h hay sau lúc 3 hồi trống 'ra chơi' 9h30h, là tụi chàng bu quanh các lồng dế trước cổng trường. Tiếng dế gáy vang lừng. Giá cả thoả thuận xong là chú dế được cho vào cái hộp quẹt bằng vỏ cây nhỏ, được thêm miếng xà lách trong khi chờ đợi ra 'đấu trường'.

Mùa mưa đến thì cũng là mùa Hè, lúc những cành cây phượng vĩ nở đầy hoa phượng đỏ trong sân trường. Đó là lúc 'Sung sướng quá giờ cuối cùng đã hết. Đoàn trai non hớn hở về đồng quê'. Lần hè nào, Hùng được cha mẹ đưa về Bến Lức, Long An - quê ngoại - chơi vài tuần.

Bến Lức là một thành phố nhỏ, một tỉnh lỵ yên tĩnh cách Sài gòn độ chừng 30 cây số. Nằm sát cầu Bến Lức, cạnh nhà máy xay lúa với tiếng ầm ỳ máy móc quen thuộc, căn nhà với thửa vườn bao quanh như nép vào vòng tay trìu mến của con sông Vàm Cỏ hiền hoà. Như kiến trúc của các ngôi nhà ở tỉnh lỵ miền Nam, các gian phòng, xây kiểu nhà quê, thô sơ và thông liền nhau từ trên xuống dưới. Nền nhà lát bằng gạch nung thô sơ, gập ghềnh. Trong nhà, bầu không khí lúc nào cũng thoang thoảng mùi thơm ngai ngái của lúa, của đất ruộng. Trên nóc thì có nơi làm mái tranh, chỗ mái ngói đỏ. Ở gian nhà ăn, nhìn thẳng ra sông Vàm Cỏ, nền nhà là đất nện, gập ghềnh. Bàn ăn là một cái vạt lớn, có mấy cái 'băng' gỗ chung quanh làm ghế ngồi . Đó đây là những cái tủ, cái bàn mà hình dáng như bày ra hết vẻ mộc mạc, đơn sơ của đồng quê.

Đàng sau nhà,dưới mép sông,bên cạnh những cây dừa cao chót vót, là đám ô rô, lục bình, dừa nước.. Bên cạnh bờ sông là một dãy lu hứng nước mưa rồi đến một khoảnh sân để đập lúa. Xa hơn nữa là dãy chuồng heo, chuồng gà vịt. Trưa hè dưới quê, nắng chang chang. Chẳng có tiếng ve kêu nhưng ngược lại là có tiếng gà gáy, tiếng lục bình, dừa nước xào xạc mỗi lần có

sóng vỗ và tiếng cải lương từ nhà hàng xóm vang qua. Hoạ hoằn lắm mới nghe được tiếng hò Nam ai từ sông Vàm Cỏ vọng lên.

Tiếng mưa rơi, nhất là mưa đêm dưới quê, rơi rì rào xuống mái tranh. Rơi lộp độp xuống đám tàu chuối sau nhà, xuống con sông Vàm Cỏ cạnh nhà, tạo thành một âm thanh khó có thể diễn tả được. Lâu lâu, có vài giọt thoát khỏi lớp mái tranh, rỉ rả rơi tong tong xuống cái chậu nhôm để trên bộ ván nơi chàng nằm. Cái âm thanh mưa đêm rơi dưới đồng quê này như đi thẳng vào tâm hồn chàng rồi lưu lại trong đó một cách vô ý thức. Để rồi, cứ lâu lâu, mỗi khi lòng kẻ xa nhà se lại khi nhìn thấy mưa bụi rơi lất phất bên trời Tây, nó lại lóp ngóp chui ra. Trên cái bàn tròn có lót kiếng ở giữa phòng khách, là ngọn đèn dầu hột vịt tù mù soi không đủ sáng. Như thể là thêm cái cảnh buồn não nuột đó chưa đủ gợi sầu, gã ểnh ương, trú ngụ ở dãy lu nước mưa cạnh nhà, lâu lâu thả ra vài tiếng kêu uền uệt não nuột hoà lẫn với bản hoà tấu của loài côn trùng từ ngoài đám ruộng đàng xa vọng về.

Có lần đi xuống phố Tàu, Hùng mua được ngọn đèn dầu, giống như loại đèn mà bên nhà xài. Để rồi, ban đêm, khi mà sự nhớ thương quê nhà lên dâng lên đầy trong tâm tưởng, khi mà những tiếng động lục đục của hàng xóm trên dưới đã lắng chìm trong sự cô quạnh, chành trịnh trọng lấy cây đèn ra, từ tốn châm dầu vào rồi thắp lên. *Và trong căn appartement nhỏ bé của chàng, ánh đèn dầu lung linh với những cái bóng trên tường như đưa chàng về căn phòng khách, nhà ông ngoại chàng năm xưa.*

Chàng lại nhớ lúc gia đình nhỏ bé của cha chàng ở một căn nhà mái tôn ở đường Tự Đức. Có những đêm mưa mà tiếng mưa cuồng nộ, lúc lớn, lúc nhỏ, như những nốt nhạc muôn điệu đùa giỡn trên mái nhà. Chàng nhớ lời ba chàng 'Con để ý mà nghe, tiếng mưa rơi trên mái nhà như thể là tiếng động của một con chồn đang nhảy múa trên đó. Điệu Fox'. Và dưới cái ánh đèn 'măng xông', dưới tiếng mưa ào ào trên mái tôn, ba chàng, ngày đó còn trẻ lắm, ôm đàn ca hát. Lời bài hát nghe thật êm đềm, như để lại đàng sau những ngày mưa gió:

'Ngày trôi theo tháng giá mùa Đông,
Vàng phai theo lá úa ngoài sân
Kìa chim oanh đã đến ngoài sân
Và tưng bừng líu lo như mừng xuân'

Và như vậy, những cái khung cảnh lặng lẽ của thời thơ ấu, những trận mưa cũ, những kỳ hè nắng cháy, những cảnh đồng quê quạnh hiu... theo đuổi và in đậm vào tâm khảm của chàng theo năm tháng.

Hùng rời khỏi Việt-Nam từ những năm tháng mà nước nhà chưa 'mở cửa'. Những năm tháng mà dấu ấn của nó vẫn in hằn trong ký ức của chàng. Những năm tháng buồn vui đó, đột ngột quay lại trong tâm trí chàng. Nhanh như ánh chớp nhưng dường như là không thiếu những chi tiết nhỏ nhặt nào. Những đêm mưa. Những ngày mưa. Những mùa mưa. Nhất là mùa mưa năm ấy.

Những ngày đầu mùa mưa của cái năm Mão khắc nghiệt. Những khoảng thời gian và không gian mà không bao giờ Hùng có thể xoá nhoà trong ký ức. Ban ngày thì bầu trời những ngày

cuối tháng 4 lúc nào cũng âm u, nặng nề. Ban đêm, dưới cái ánh đèn mờ ảo lúc còn lúc tắt, chẳng còn ai đi ngoài đường. Tiếng sấm ì ầm từ xa hoà lẫn tiếng súng, tiếng cà nông buồn thảm từ xa vọng về. Không còn người phu quét đường dừng chổi đứng nghe nữa. Mà là cả miền Nam đang hồi hộp, lắng nghe. Trên cao, tiếng máy bay đủ loại như xé rách bầu trời. Ngoài đường, quân trang, quân dụng, quân cụ đủ loại của một quân đội đang dần bị xoá tên, nằm ngổn ngang. Tiếng các đài VOA, đài BBC văng vẳng khắp mọi nhà. Từ trong radio, Hùng có thể nghe tiếng hát không cần nhạc cụ của người nhạc sĩ phản chiến nổi tiếng. 'Rừng núi giang tay nối lại biển xa, ta đi, vòng tay lớn mãi, để nối sơn hà'. Cuộc chiến khốc liệt tưởng như bất tận, đang từ từ kết thúc trong sự bàng hoàng của người dân. Tiếng người ca sĩ lớn dần 'Mặt đất bao la, anh em, ta về, gặp nhau mừng như bão cát quay cuồng, trời rộng, vòng tay, ta lớn, nối tròn một vòng tử sinh'. Vòng tử sinh đó, là hơn 30 năm khói lửa tương tàn.

Ngay đêm đó, trận mưa đầu mùa bắt đầu.

Những ngày mưa sau tháng Tư năm ấy đã mở đầu cho sự đổi thay. Những ngày mà khi những cơn mưa chiều vừa dứt, trong cái bầu không khí còn mát lạnh, vỉa hè còn ướt át và đầy lá me, chàng thong dong đi xe đạp ra góc đường Công Lý - Lê Lợi để coi sách. Sách chế độ cũ được đổ ra bán tháo bán dở, nằm la liệt trên những tấm 'bạt' khắp vỉa hè. Đây là thời kỳ 'quá độ' của chánh quyền mới. Những ngày lao động. Đi nhặt vũ khí bỏ rơi. Ban đêm, ngoài đường khi tiếng trống ếch vang lừng của Thiếu niên quàng khăn đỏ - đội hậu duệ tiền phong, đội hậu bị, mũi xung kích, cánh tay phải tương lai của Đảng - văng vẳng vang lên là bắt đầu tiếng ơi ới gọi nhau đi họp. Họp tổ dân phố. Họp Phường. Họp cơ quan. Họp Hội. Họp Đoàn. Họp bô lão. Họp phụ nữ. Họp thiếu nhi khăn quàng đỏ. Họp và họp. Cờ quạt, biểu ngữ. Dép vỏ xe. Đôi dép mà mỗi lần khi bỏ ra là đã thấy những vệt đen của nhựa cao su để lại như những vết lăn trầm buồn trên da.

Ban ngày, trước cửa những cửa hàng Hợp Tác Xã Tiêu Thụ, là từng đoàn người rồng rắn sắp hàng mua gạo, nhu yếu phẩm. Những đêm không ngủ, tập trung tất cả các trường trung học, đại học ở các sân vận động, trung tâm sinh hoạt thanh niên để chuẩn bị ngày meeting hôm sau hay bắt đầu những chiến dịch. Chiến dịch đổi tiền, chiến dịch Kiểm kê. Chiến dịch đánh tư sản mại bản. Chiến dịch bài trừ văn hoá 'đồi truỵ'...Những bài hát cộng đồng thời sinh viên, thời xuống đường được hoà lẫn những bài hát đến từ phương Bắc. Tiếng đàn ghi ta, tiếng hát, tiếng vỗ tay bập bùng hoà nhịp vang lên từ chung quanh những đống củi lửa trại cháy đỏ rực. Cháy bỏng như lớp tuổi thanh niên của Hùng.

'Ông dùng gì ạ ?'. Giật mình, ngẫng mặt nhìn lên, chàng bắt gặp nụ cười duyên dáng của cô tiếp viên phi hành. 'Cám ơn cô, cho tôi xin ly nước lạnh'. A, nụ cười với chiếc răng khểnh này, dường như chàng đã gặp ở đâu đó trong ký ức.

Đó là ở những ngày lao động đắp trường bắn ở Thủ-Đức. Lẫn khuất trong những kỷ niệm nhớ nhớ quên quên chập chùng trong ký ức đó, chàng nhớ đến một nụ cười. Đang lui cui chuyền đất cho mấy người bạn trong hàng dây chuyền dưới mưa, đột nhiên, một giọt nước mưa rơi xuống cặp mắt kính dầy cộm làm nhoè đi cảnh vật. Chàng ngừng tay, tháo kính xuống chùi vào áo. Vừa đeo kính vào, nhìn qua hàng người lao động đối diện, Hùng choáng váng cả

người khi bắt gặp một nụ cười tinh nghịch từ hàng dây chuyền nữ bên cạnh . Nụ cười với chiếc răng khểnh duyên dáng khó quên đó. Đã hai mươi năm qua, thỉnh thoảng, chàng lại thấy lại nụ cười đó trong những cơn mơ về quá khứ. Nụ cười dưới cái mũ tai bèo lấm bùn đất đó, như một luồng gió mát thổi vào tâm hồn chàng. Như xoa dịu đi những giây phút cơ cực dưới bùn đất, gió mưa của cái năm 1979 đầy khó khăn.

1979, năm cao điểm của chiến dịch Đông-Xuân, năm Nước Lụt, năm buồn thảm của chiến tranh biên giới và là năm của những con tàu bán chính thức lén lút nhưng lại đường hoàng ra đi khi màn đêm chập chùng buông xuống. Đó là năm của những khó khăn đầy đẫy , tưởng chừng như không vượt qua được trong cuộc sống. Cuộc sống đầy dẫy những thủ đoạn, mánh khoé, mưu mô. Nhưng cũng chính trong những lúc cùng cực, trong cái khó khăn của cuộc sống lúc đó, Hùng đã trưởng thành, hiểu cuộc đời hơn là những năm bình thản, an nhàn thụ hưởng.

Hùng dụi mắt. Vẫn tiếng máy bay ù ù, đều đều, quen thuộc. Đã được nửa đường. Còn 6 h bay nữa là chàng về nhà. Mấy ngọn đèn chánh trong máy bay tắt để hành khách nghỉ ngơi sau bữa ăn. Trước mặt chàng, màn ảnh bắt đầu vào một cuốn phim tình cảm xã hội. Không khí trong máy bay yên tĩnh lạ thường. Cô tiếp viên duyên dáng với giọng nói Hà Nội ban nãy đã đi đâu mất. Hùng lại lan man nối dòng suy nghĩ.

Cũng không bao giờ chàng quên cảnh người bạn gái trong lớp, đến từ phương Bắc, cất tiếng hát hoà lẫn tiếng đàn thùng trong một buổi họp lớp. Bữa họp mặt cuối của vài bạn đồng lớp 'trúng tuyển nghĩa vụ' trước khi ra biên giới Cao-Miên. 'Trên nông trường, ra biên giới, có đôi chân đi không trở lại'. Lời bài hát thật đẹp, đầy lý tưởng và giọng hát Hà Nội cũng thật ngộ. Trong và cao vút. Đến bài 'Người đi Xây Hồ Kẻ Gỗ' thì chàng như lịm người trong dòng âm thanh. 'Kẻ Gỗ là đây, bao nhiêu năm đợi tháng chờ'. Xây Hồ, Kẻ Gỗ địa danh chi mà nghe qua quá lạ.

Trước ngày chàng về chừng bốn tháng, chàng có nhận được tin cô bạn gái này đang ở thời kỳ cuối của bệnh ung thư. Qua đường dây điện thoại viễn liên, D. cười khúc khích nói chuyện với Hùng. Như không hề có bệnh tật bao giờ. Như không hề có sự đau đớn của tinh thần, của thể xác. Một tháng sau, thì D vĩnh viễn ra đi.

Bên ngoài đại học xá, trong cái không khí lành lạnh cuối năm, trời lại đổ mưa. Mưa đêm bao trùm lên cả khu đại học xá, khu nông trại và những bờ kinh bên cạnh. Những con kinh cấp Một, cấp Hai...năm ấy, cũng tiến chiếm được những chỗ vững chắc trong tâm tư Hùng. 'Con kinh ta đào, chưa có nước chảy qua'. Không bao giờ chàng quên những đêm mưa trên bờ kinh. Bên cạnh những con kinh đào năm ấy, trong cái bóng tối chập chùng của đồng quê, dưới những cái lán lợp tranh, nằm chen chúc như cá mòi giữa các bạn đồng học, Hùng, trong cơn thao thức vì lạ chỗ, nằm dưới ánh đèn dầu tù mù, nghe từng tiếng mưa buồn thảm quật mạnh vào vách. Tiếng mưa rơi rào rào xuống con kinh mới ở xã Long-Trường, Cát Lái hoà lẫn tiếng cóc nhái ì ọp tạo nên những nét buồn tỉnh lỵ khó quên.

Vừa nhận được tin dự báo đám cưới của đứa em út trong nhà, chàng đã lo chuẩn bị giấy tờ về thăm gia đình cả vài tháng trước. Hồi hộp, bồn chồn pha lẫn sự lo lắng. Dầu gì đi nữa, chàng

đã xa nhà đã quá lâu. Bao vật đổi, sao dời.Mỗi lần có những cuộc họp mặt của mấy người bạn, việc đi về thăm quê nhà lại đặt ra. Kẻ bênh, người chống. Vấn đề này, Hùng tránh đề cập đến mỗi khi có sự tranh luận chính trị. Chẳng đi đến đâu mà lại có sự không vui lẫn nhau. Thôi thì đi hay ở là chuyện của mỗi người. Mỗi người, mỗi gia đình có một hoàn cảnh riêng. Có phân trần, giải bày cách mấy cũng vậy thôi.

Thời gian biền biệt trôi qua không ngưng nghỉ. Bối cảnh xã hội không ngừng thay đổi. Vậy mà thấm thoát đã hơn 15 năm rồi. Từ ngày đó. Từ đêm đó.

Tiếng máy tàu rú lên như muốn át tiếng mưa bão bên ngoài con tàu mang số hiệu TG-3421. Trong khoang, 49 cặp mắt thất thần, dáo dác. 'Thuyền đang ra cửa biển, cầu nguyện đi bà con !' đám đông xì xào. Tiếng cầu nguyện rì rầm 'Lạy cha chúng con ở trên trời, nguyện danh cha cả sáng...' hoà lẫn tiếng nam mô ... vọng khắp khoang ghe. Con tàu nhỏ bé vất vả cưỡi từng đợt sóng, lủi thủi ra đi dưới bầu trời giông bão, đưa đoàn người ra đi về nơi vô định.

Ra khơi được vài ngày thì mưa đêm. Mưa đêm trên biển. Tiếng mưa bão quất vào nóc và sàn ghe nghe lộp bộp làm 48 con người, trừ tài công, tỉnh giấc . 'Nước', 'hứng nước mưa uống bà con ơi', có tiếng lao xao, Nghe tiếng 'Nước' thần diệu, Hùng mở mắt ra. Tối quá. Chẳng thấy gì cả. Chung quanh lúc nhúc người là người. Đã 3 ngày nay, ghe đi lạc, mọi người lã người vì thiếu nước uống. Ráng nhoài ra ngoài sàn ghe, Hùng cố gắng mở bung cái miếng nhựa dùng làm thứ áo mưa dã chiến ra, đưa đầu vào đó rồi đưa hai tay lên trời để có thể hứng được nhiều nước mưa hơn. Từ đáy chỗ trũng của miếng nhựa, Hùng ghé răng cắn thủng một lỗ nhỏ và kê miệng vào. Khi đã thấm miệng đã khát, chàng định thần nhìn chung quanh. Tối quá. Chỉ có một màu đen của mực bao trùm lên tất cả cảnh vật. Ai đã từng đi biển đã cảm biết sự tối đen này như thế nào. Cũng như biết được màu nước biển là xanh đen chứ không phải là xanh da trời ! Trong cái màn đêm đó, người ta chỉ còn nghe tiếng gió mưa gào thét trên biển.

Lại cũng tiếng mưa rơi như năm nào. Có điều khác là bây giờ, trong hoàn cảnh này, Hùng chẳng còn lòng dạ nào để chú tâm lắng nghe nữa. Ghe tàu đang trồi lên, trụt xuống giữa cơn thịnh nộ của đất trời. Cái tâm trạng nằm thích thú 'Nghe' tiếng mưa không còn nữa. Mà thay vào đó là cả một sự kinh hoàng, thảng thốt.

Thân phận con người lúc đó, còn nhỏ hơn cả giọt nước trong đại dương. Thần Chết như có muôn mặt và sẵn sàng ập xuống chiếc ghe khốn khổ bất kỳ lúc nào. Như cái vây cá đen nhánh, im lặng và kiên nhẫn một cách lì lợm, đi theo ghe suốt ba ngày trời. Như những cơn sóng bạc đầu lạnh lẽo cứ chồm lên tạt nước vào sàn ghe. Như tiếng va chạm chát chúa của vỏ ghe với mặt biển mỗi khi ghe trồi lên hụp xuống. Như những tiếng cải lương trong radio, không rõ xuất xứ đến từ đâu, vang vọng cả một vùng biển, nơi mà bao nhiêu người vượt biển đã ở lại vĩnh viễn.

Điều thắc mắc mà cho đến bây giờ, Hùng vẫn không giải thích được là trên ghe của chàng lúc đó, 5m bề dài, 2m bề ngang, không ai có radio cả. Chàng đứng thò đầu nhìn ra khắp bốn phương trời. Mặt biển lặng lờ, phẳng lặng, thẳng tắp đến cuối chân trời, không bóng một con tàu. Mặt biển phẳng lặng tựa hồ như mặt nước ao hồ những ngày không gió. Như vậy, tiếng cải lương trong radio, vang rõ lồng lộng trên mặt biển, từ đâu đến ? Quay người lại, chàng

nhìn vào khuôn mặt thất đảm, trắng bệch của người tài công và chủ ghe, đột nhiên Hùng chợt hiểu và cảm thấy gai ốc mọc khắp người. Hoá ra, trong cái thời buổi mà con người đã lên được tới mặt trăng thì sự đồn đại về những hiện tượng siêu hình trên biển không phải hoàn toàn là những sản phẩm tưởng tượng của con người. Nhất là trên vùng biển mà gần nửa triệu người đã vĩnh viễn bỏ cuộc.

Chàng lại nhớ những ngày mưa như thác đổ ở trại Galang 1. Galang, hòn đảo bình yên của những người đi tìm tự do. Có 2 Galang. Galang 1, dành cho những người may mắn mới đến và sắp rời đảo. và Galang2, nơi những kẻ tạm trú đã lâu hay chờ đợi làm thủ tục định cư. Và Galang 3, có tên trên đảo nhưng không muốn ai nhắc đến. Đó là nghĩa trang của Galang, dành cho những người may mắn đến được đảo nhưng lại vĩnh viễn không có ngày ra đi !

Ngồi trong quán cà phê barrack, dưới màn nước mưa trắng xoá như thác đổ, nhìn ra khu đất, nơi mà nhiều người đồng hương 'đến mà không đến' nằm xuống, Hùng thấy trong lòng dâng lên một nỗi buồn vô hạn. Phải trải qua cảnh vượt chết mới cảm thấy thông hiểu nỗi lòng người nằm lại. Lần đầu tiên đặt chân lên đảo, dưới tiếng cầu nguyện tạ ơn lâm râm của các bạn đồng ghe, chàng ứa nước mắt khi thấy câu đối trong ngôi chùa đơn sơ trên ngọn đồi ở đảo Kuku:

'Vượt biển tìm tự do, sống chết, hai hàng lệ ứa
Lên non tạ Phật tổ, sắc không, một mãng mây bay'

Có những chiều, Hùng thích ngồi một mình trước bờ biển để nhìn cảnh mặt trời lặn ở cuối chân trời. Trong cái khung cảnh tịch mịch và cô liêu đó. Trước cái nghĩa địa của những xác tàu vượt biên bị bỏ cho nước biển đập dìu, mưa gió gậm mòn, Hùng cảm thấy cô đơn. 'Cảnh hoàng hôn trên biển thiệt đẹp', chàng tự nhủ, 'Mười, hai mươi năm nữa, khi tất cả mọi việc đã qua hết, đã xong xuôi hết, mình sẽ quay lại đây thăm viếng nơi này'.

Đó là khởi đầu những ngày tạm trú trước khi bắt đầu chuỗi ngày tha hương. Những ngày làm việc thiện nguyện và theo học các lớp huấn nghệ làm chàng quên đi ngày tháng dần trôi... 3 tháng sau đó, để lại những bạn đồng ghe, đồng hành, Hùng bịn rịn bước xuống thuyền đi định cư .

Máy bay vừa hạ cao độ để chuẩn bị đáp xuống Tân-Sơn-Nhất, chàng đã thấy hồi hộp khi nhìn qua cửa sổ. Dưới những làn mây, đã thấp thoáng hình bóng những ngôi nhà, những cánh đồng thân thuộc hiện ra làm Hùng thấy bồi hồi trong lòng. Ngày ra đi, mấy ai nghĩ được có ngày trở lại ?

Trong cái bóng đêm tối tăm phủ tràn khắp trên boong tàu, chẳng ai thấy rõ mặt nhau. Con tàu lớn vừa rời bến Galang để mang lớp người tha hương qua Singapour rồi từ đó, đi các nước khác định cư . Định cư. Hai chữ thần diệu, mang lại niềm phấn khởi trên những khuôn mặt bơ phờ, lo lắng.

Đêm đó, làm xong nhiệm vụ thông dịch thì cũng đã 2, 3 giờ sáng. Cả tàu yên tĩnh. Con tàu sắt lầm lũi đi trong màn đêm tịch mịch. Người người nằm lớp lớp trong khoang. Chàng lên boong tàu nghỉ mệt. Trong cái yên lặng của ban đêm, Hùng chợt nhận thấy không phải chỉ có mình

chàng là còn thức trên boong. Nhiều, có rất nhiều đốm lửa từ những điếu thuốc lá lập loè đó đây. Chàng định mắt nhìn kỹ lại. Hoá ra là có rất nhiều người ngồi. Mỗi người ngồi một góc, yên lặng. Tất cả đều nhìn về hướng đàng sau con tàu. Hướng về quê nhà. Nơi mà tất cả vừa từ bỏ, trốn chạy. Có những tiếng nấc nghẹn.

Vừa bước ra cửa phi cơ là chàng như bị một luồng hơi nóng thốc vào người. Cái lạnh của tháng Chạp bên nhà là cái nóng của khách tha hương trở về. Tháng Mười Hai hay tháng Chạp. Mùa Giáng Sinh, mùa cưới hỏi bên nhà. '*Giờ này, ở trên đường Nguyễn-Thiện-Thuật, chắc những cửa hàng bán, cho thuê những đồ cưới hỏi chắc nhộn nhịp dữ*', chàng tự nhủ. Đột nhiên, những kỷ niệm năm xưa lại đột ngột quay về, đánh thốc vào trong tâm tư, suy nghĩ của chàng.

Không bao giờ Hùng quên cái Giáng Sinh năm đó. Cái Noël 1982 khốn khó nhưng êm đềm ở nhà một người bạn trên cái 'buyn đinh' Tô Châu, đường Tự Do. Trên cái bàn ăn nhỏ, được đóng khéo léo bởi anh bạn tài hoa, là một bữa ăn giản dị, có ít ngọn nến. Khách ăn chỉ có H., Hùng và vợ chồng anh bạn.

Trong cái không khí trở lạnh của những ngày cuối năm đó, trong cái nhộn nhịp của hàng hàng lớp lớp thanh niên nam nữ đổ ra đường chào mừng Chúa Giáng Sinh đó, ngồi gần H, nắm tay H, Hùng cảm thấy vô vàn hạnh phúc. Chỉ tiếc là trong cái bối cảnh lúc đó, Hùng không thấy hoàn toàn vui vẻ. 'Chỉ khi nào mình là vợ chồng thì anh mới vui vẻ', chàng thầm thì nói với H. như vậy. Giọng H như giỗi hờn, trách móc: 'Đến.giờ này mà anh không chịu tin em sao ? Em đã nói là tụi mình sẽ lấy được nhau dù trong mọi hoàn cảnh nào mà'. Chàng gượng cười:' Anh tin em chứ. Nhưng ngày mai biết ra sao ?'.

Ba tháng sau, H ra đi chính thức với gia đình. Như cánh chim tung cánh vào phương trời vô định. Và cũng ba tháng sau đó, chàng nhận được lá thư cuối cùng đến từ vùng đất sang giàu. Những nét chữ quen thuộc như nhảy múa trước mắt chàng:

' *Virginia, ngày .... tháng ...năm 1983.*

Hùng yêu,

Em biết là khi Hùng đọc những hàng chữ này, Hùng sẽ buồn lắm. Vì em đã thấy em vô lý khi em nói Hùng là tụi mình sẽ lấy nhau. Lúc đó, em chưa hiểu thế nào là cuộc sống bên này, em chưa hiểu con người thật của em.
...
Bây giờ, trong lòng cái xã hội này, em dã biết. Và em thẳng thắn nói là Hùng quên em đi. Vì em bây giờ phải lo học cho vui lòng bố mẹ em. Và cũng bây giờ, em mới biết được con người của em...
....
Vĩnh biệt Hùng,'

Vừa bước ra ngoài phi trường là chàng đã gặp một đám đông hỗn loạn, đợi thân nhân. May mắn lúc đó, Lê, người bạn tiễn chàng đi năm nào, gọi chàng. Lê đây sao ? con người lãng tử tài hoa ngày nào, tóc đã bạc trắng. Vẫn đen đúa, dong dõng, phong trần cuộc sống. Và nụ cười méo mó của mẹ chàng. Của mấy đứa em. Tiếng gọi hoà lẫn dòng nước mắt.

'Ê, mày nghe tao đàn một bài để tiễn mày lên đường cho may mắn nghe'.Trong cái bóng tối tù mù mà ngọn đèn dầu không đủ soi sáng căn phòng, Lê cúi mình trên cây đàn ghi ta cổ điển. Dưới bàn tay nghệ sĩ của Lê, cây đàn đóng tại tiệm Nghệ-Thuật trên đường Nguyễn-Thiện-Thuật, nhả ra những âm thanh tươi sáng làm Hùng nhớ mãi cái buổi tối cuối cùng này. Khúc reo dây như tiếng mưa rơi đưa chàng về cái quá khứ chập chùng êm đềm. 'Trời còn làm mưa, mưa rơi mưa rơi, như ngón tay buồn, em mang em mang, như giòng nước hiền '. Ngày đó, chàng đang chập chững đi những bước đầu trong thế giới đàn Tây Ban Cầm cổ điển. Có Trần văn Phú, bậc thầy về sự reo dây. Bài Tuổi đá buồn của Trịnh-Công-Sơn được Phú soạn lại cho đàn Tây Ban Cầm cổ điển, nghe thật tuyệt vời. 'Tuổi buồn như gió lá mãi cuốn đi, quay tận cuối trời'. Lời bài hát thật hay, thật buồn. Ngày mai đây, như chiếc lá, chàng cũng ra đi về cái cuối trời vô định đó.

17 tuổi, tuổi của lãng mạn, của ngu si và điên dại đầu đời. Tuổi của những lần lấp ló sau các gốc cây trước các cửa trường nữ. Để ngơ ngẩn trước các tà áo tiểu thư tân thời. 'Ai mang Hạ đỏ đi rồi', tiếng hát Thái Thanh nức nở. Ngày đó, trong các giấc mơ của chàng trẻ tuổi lãng mạn, Hạ đỏ, Hè xưa, những tà áo trắng cứ loáng thoáng bay trắng xoá hoà lẫn những cơn mưa đầu mùa.

Đêm qua, trời lại đổ mưa. Nằm trong căn phòng cũ, căn nhà mà từ đó ông nội, bà nội rồi ba chàng lần lượt ra đi vĩnh viễn, Hùng như người mộng du chợt tỉnh. Những kỷ niệm cũ, những giây phút vui có, buồn có, cực nhọc hay sung sướng, cuộc sống trên xứ người trôi qua như một giấc mơ. Và trong cái nỗi vui mừng đoàn tụ gia đình là niềm vui gặp lại những người bạn thân thuộc đồng thời, đồng lứa. Gặp lại những kỷ niệm thời thơ ấu.

Ngoài trời, tiếng mưa rơi mạnh hơn, đều đặn hơn, bầu không khí trở nên mát lạnh như dỗ giấc ngủ của Hùng. Trong giấc mơ chập chờn của Hùng, chàng thấy lại con chồn cũ năm nào, đang tinh quái nhảy múa, đón chào chàng . Bên cạnh nó, ông bà nội và ba chàng mỉm cười, đứng nhìn đứa cháu, đứa con từ xa trở về.

Bài đăng trên Văn-Học tháng 10, 1999